TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỌ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 114/2025/QĐST-HNGĐ	*Thọ Xuân, ngày 16 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 361 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 91/2025/TLST - HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2025 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị **Cao Thị L**, sinh năm 1992; căn cước công dân số: 038192034010, cấp ngày 16/12/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh **Trịnh Xuân T**, sinh năm 1991; căn cước công dân số: 038091027632, cấp ngày 15/12/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị L và anh Trịnh Xuân T có quan hệ là vợ chồng, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 26 tháng 12 năm 2011. Trong qúa trình chung sống, tình cảm vợ chồng chỉ hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong gia đình. Vợ chồng đã hòa giải, hàn gắn tình cảm nhưng không thành, nên từ năm 2023 đã sống ly thân. Nay chị L và anh T đều xác định không còn tình cảm vợ chồng, nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Cao Thị L và anh Trịnh Xuân T công nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Trịnh Xuân Đức T1, sinh ngày 16/9/2012 và cháu Trịnh Xuân Gia H, sinh ngày 19/10/2020.

Ly hôn, chị L và anh T tự nguyện thỏa thuận: anh Trịnh Xuân T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là cháu Trịnh Xuân Đức T1 và cháu Trịnh Xuân Gia H. Chị Cao Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản, công nợ: Chị Cao Thị L và anh Trịnh Xuân T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Cao Thị L và anh Trịnh Xuân T thống nhất thỏa thuận: chị L chịu trách nhiệm nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Cao Thị L và anh Trịnh Xuân T.

- Về con chung: Chị Cao Thị L và anh Trịnh Xuân T có 02 con chung là cháu Trịnh Xuân Đức T1, sinh ngày 16/9/2012 và cháu Trịnh Xuân Gia H, sinh ngày 19/10/2020. Anh Trịnh Xuân T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là cháu Trịnh Xuân Đức T1 và cháu Trịnh Xuân Gia H. Chị Cao Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Cao Thị L có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Chị Cao Thị L và anh Trịnh Xuân T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Cao Thị L và anh Trịnh Xuân T thống nhất thỏa thuận: Chị Cao Thị L chịu trách nhiệm nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị L đã nộp theo biên lai thu số 0006130 ngày 31/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Như vậy chị L đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- UBND xã Tân Bình, huyện Như Xuân;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tiến